|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trường THCS Hoàng Văn Thụ**  **Họ và tên:**  **Lớp:** | **KIỂM TRA 1 TIẾT**  **Môn:SINH HỌC 9**  **Thời gian: 45 phút** | **Điểm** |

**A. TRẮC NGHIỆM: (5 Điểm) Khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1. Những đặc điểm về hình thái, cấu tạo, sinh lý của một cơ thể được gọi là:**

A. Tính trạng  B. Nhân tố di truyền

C. Giống. D. Hai cặp gen tương phản.

**Câu 2. Trong phép lai một cặp tính trạng của menden, F2 có sự phân li tính trạng theo tỉ lệ trung bình là:**

A. 1 trội :3 lặn B. 3 trội : 1 lặn C. 1 trội : 2 lặn D. 2 trội : 1 lặn

**Câu 3. 6 tế bào cải bắp 2n = 18 đều trải qua nguyên phân liên tiếp 4 lần. Số tế bào con được sinh ra sau nguyên phân là:**

A. 96. B. 16. C. 64. D. 896.

**Câu 4. Di truyền là hiện tượng**

A. Truyền đạt các tính trạng của bố mẹ, tổ tiên cho các thế hệ con cháu.

B. Con cái giống bố hoặc mẹ về tất cả các tính trạng.

C. Con cái giống bố và mẹ về một số tính trạng.

D. Truyền đạt các tính trạng của bố mẹ cho con cháu.

**Câu 5. Menden đã tiến hành thí nghiệm nghiên cứu của mình chủ yếu trên đối tượng nào?**

A. Con người B. Ruồi giấm.  C. Đậu hà lan.  D. Gà.

**Câu 6. Theo Menđen, tính trạng được biểu hiện ở cơ thể lai F1 gọi là gì?**

A. Tính trạng lặn. B. Tính trạng tương ứng.

C. Tính trạng trung gian.  D. Tính trạng trội.

**Câu 7. Ở ruối giấm 2n = 8, một tế bào của ruồi giấm đang ở kì sau của giảm phân II, tế bào đó có bao nhiêu nhiễm sắc thể đơn?**

A . 16 NST. B. 4 NST. C. 2 NST.  D. 8 NST

**Câu 8.** **Kiểu gen là:**

A. tổ hợp toàn bộ các gen trong tế bào của cơ thể.

B. tổ hợp toàn bộ các alen trong cơ thể.

C. tổ hợp toàn bộ các tính trạng của cơ thể.

D. tổ hợp toàn bộ các gen trong cơ thể.

**Câu 9. Trong nguyên phân**

A. NST nhân đôi 1 lần, phân li 1 lần B. NST nhân đôi 2 lần, phân li 1 lần

C. NST nhân đôi 1 lần, phân li 2 lần D. NST nhân đôi 2 lần, phân li 2 lần

**Câu 10.** **Ở đậu Hà Lan có 2n = 14 NST. Một tế bào đậu Hà Lan đang ở kì sau của nguyên phân . Hỏi trong tế bào đó có bao nhiêu nhiễm sắc thể đơn?**

A. 7 B. 14 C. 28 D. 36

**Câu 11. Nhiễm sắc thể lưỡng bội ở các loài: Người, ngô, ruồi giấm, cải bắp lần lượt là:**

A. 46; 78; 8; 18 B. 46, 20, 8, 18 C. 18; 24; 8; 78 D. 24; 18; 8; 46

**Câu 12. Cơ thể lớn lên nhờ quá trình nào?**

A. Trao đổi chất B. Hấp thụ chất dinh dưỡng

C. Vận động D. Phân bào

**Câu 13. Tên gọi của phân tử ADN là:**

A. Axit đêôxiribônuclêic B. Axit nucleic

C. Axit ribônuclêic  D. Nuclêôtit

**Câu 14. Các nguyên tố hoá học tham gia trong thành phần của phân tử ADN là:**

A. C, H, O, Na, S B. C, H, O, N, P

C. C, H, O, P D. C, H, N, P, Mg

**Câu 15. Đơn vị cấu tạo nên ADN là:**

A. Axit ribônuclêic  B. Axit đêôxiribônuclêic

C. Axit amin D. Nuclêôtit

**B. TỰ LUẬN: ( 5 điểm)**

**Câu 1.** *(2 điểm)* **Trình bày quá trình phát sinh giao tử đực và giao tử cái ở động vật.**

**Câu 2.** *(1 điểm***) Hãy giải thích thí nghiệm của Moocgan về sự di truyền liên kết dựa trên cơ sở tế bào học.**

**Câu 3.** *(2 điểm)*

**1. Một gen chứa đoạn mạch có trình tự nucleotit là: – A – T – G– X – T – A – G – T – X –**

**Xác định trình tự nucleotit tương ứng trên mạch bổ sung. *(1 điểm)***

**2. Một gen dài 4080 Å và số nucleotit loại G= 15%. Xác định số lượng và tỉ lệ các loại nucleotit của gen*.(1điểm)***

**HẾT**

**ĐÁP ÁN KIỂM TRA 1 TIẾT HKI (2022 – 2023)**

**MÔN: SINH HỌC 9**

**I. TRẮC NGHIỆM: *(5.0 điểm)*** *Mỗi câu chọn đúng được 0,33 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **A** | **A** | **C** | **D** | **D** | **A** | **A** | **C** | **B** | **D** | **A** | **B** | **D** |

**II. TỰ LUẬN: *(5.0 điểm)***

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **Câu 1:** *(2.0 điểm)*  \*Quá trình phát sinh giao tử cái:  - Các TB mầm nguyên phân liên tiếp nhiều lần tạo ra nhiều noãn nguyên bào.  - Noãn nguyên bào phát triển thành noãn bào bậc 1, sau đó giảm phân.  - Lần giảm phân I tạo ra 1 noãn bào bậc 2 (kích thước lớn) và thể cực thứ nhất (kích thước nhỏ)  - Lần giảm phân II tạo ra 1 TB trứng (kích thước lớn) và thể cực thứ hai (kích thước nhỏ)  🡺 Kết quả: Mỗi noãn bào bậc 1 qua giảm phân cho 2 thể cực và 1 TB trứng .  \*Quá trình phát sinh giao tử đực  - Các TB mầm nguyên phân liên tiếp nhiều lần tạo ra nhiều tinh nguyên bào.  - Tinh nguyên bào phát triển thành tinh bào bậc 1, sau đó giảm phân.  - Lần giảm phân I tạo ra 2 tinh bào bậc 2  - Lần giảm phân 2 tạo ra 4 TB con, từ đó phát triển thành 4 tinh trùng  🡺 Kết quả: Từ tinh bào bậc 1 qua giảm phân cho 4 tinh tử phát sinh thành 4 tinh trùng. | **1.0**  **1.0** |
| **Câu 2:** *(1.0 điểm)*Ở ruồi giấm:   Gen B quy định thân xám; gen b quy định thân đen         Gen V quy định cánh dài; gen v quy định cánh cụt   * Ta có sơ đồ lai sau: * Như vậy, thân xám và cánh dài cũng như thân đen và cánh cụt luôn luôn di truyền đồng thời với nhau. Các gen quy định các tính trạng này nằm trên một NST cùng phân li để hình thành giao tử và cùng được tổ hợp qua quá trình thụ tinh. | **0,25**  **0,5**  **0,25** |
| **Câu 3:** *(2 điểm):*  1. Theo NTBS, các nucleotit trên gen liên kết với nhau theo nguyên tắc A kiên kết với T; G liên kết với X. Như vậy:  - Mạch có trình tự: **– A – T – G – X – T – A – G – T – X –**  **-** Mạch bổ sung là: **– T – A – X – G – A – T – X – A – G –**  2. Tổng số nucleotit của gen là:  N=2L/3,4 Å= 2.4080/3,4 Å=2400 (nu)  Gen có: G=X=10% Suy ra A=T= 35%  Số lượng từng loại nucleotit của gen là:  G=X= 15%.2400= 360 (nu)  A=T= 35%.2400=840(nu) | **1.0**  **1.0** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN SINH HỌC 9**

*(Kèm theo Công văn số 1749/SGDĐT-GDTrH ngày 13/10/2020 của Sở GDĐT Quảng Nam)*

